

HĐND XÃ TÂN LỢI

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH CẤP XÃ NĂM 2025 CHO TỪNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC
(Kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 của HĐND xã)

ĐVT: đồng

STT	Tên đơn vị	Tổng dự toán năm 2025	Trong đó:											
			Cấp theo QĐ193 (178 trước 30/6)	Cấp theo QĐ207	Cấp theo QĐ293 (2/9)	Cấp theo QĐ302 (Đại hội đảng)	Cấp theo QĐ313	Cấp theo QĐ (RÁC)	Cấp theo QĐ362 (đại hội MTTQ)	Cấp theo QĐ437 (máy bốc số, trang thiết bị TTHC Công)	Cấp theo QĐ671 (178)	Cấp theo QĐ 1632 (CTMT)	Cấp theo QĐ671 (154)	Dự toán điều chỉnh, bổ sung
A	B	=1+...+12	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	Tổng	126.622.250.591	3.088.611.339	94.895.649.686	1.361.000.000	700.000.000	14.144.000.000	120.000.000	670.000.000	450.000.000	4.425.912.563			845.260.994
I	Các cơ quan, tổ chức	99.228.293.582	3.088.611.339	70.607.649.686	1.361.000.000	700.000.000	14.144.000.000	120.000.000	670.000.000	450.000.000	4.425.912.563			845.260.994
1	VP HĐND và UBND	30.059.129.000		22.731.000.000			6.375.474.000							952.655.000
2	Văn phòng Đảng ủy	6.580.703.244		2.845.000.000		564.235.000	1.810.510.000				700.859.250			660.098.994
3	UBMTTQ VN và các đoàn thể	2.052.198.000		917.000.000		15.600.000	600.523.000		670.000.000					(150.925.000)
4	Phòng Kinh tế	11.517.469.875		9.774.000.000			590.620.000				956.869.875			195.980.000
5	Phòng Văn hóa - Xã hội	15.176.695.339	3.088.611.339	5.823.000.000	1.361.000.000		2.769.513.000					110.000.000	2.705.859.000	(681.288.000)
6	Trung tâm phục vụ hành chính công	2.037.923.938		680.000.000			246.100.000			450.000.000	737.823.938			(76.000.000)
7	Trung tâm dịch vụ tổng hợp	3.294.524.500		986.000.000		120.165.000	118.260.000	120.000.000			2.030.359.500			(80.260.000)
8	Trường MN Tân Hòa	3.197.218.585		3.019.218.585			178.000.000							
9	Trường MN Tân Lợi	3.240.376.051		3.042.376.051			173.000.000							25.000.000
10	Trường MN Tân Hưng	3.066.994.086		2.904.994.086			162.000.000							
11	Trường TH và THCS Tân Hòa	5.904.417.818		5.542.417.818			362.000.000							
12	Trường TH và THCS Tân Lợi	7.427.788.516		7.000.788.516			427.000.000							
13	Trường TH và THCS Tân Hưng	5.672.854.630		5.341.854.630			331.000.000							

[illegible]

[illegible]